

Số: /KSBT-SKMT&YTTH

Khánh Hòa, ngày tháng 5 năm 2021

V/v trả lời kết quả kiểm tra, giám sát  
chất lượng nước Công ty Cổ phần đô thị  
Ninh Hòa

Kính gửi: Công ty Cổ phần đô thị Ninh Hòa.

Căn cứ Kế hoạch số 600/KH-KSBT ngày 29/3/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại các cơ sở cung cấp nước có công suất trên 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm (hoặc cung cấp trên 500 hộ dân);

Căn cứ Công văn số 625/KSBT-SKMT&YTTH ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt;

Ngày 19/4/2021, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tổ chức kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại 06 nhà máy nước (NMN) Ninh Sơn, NMN Ninh Bình, NMN Ninh Xuân, NMN Ninh Sim, NMN Ninh Trung, NMN Ninh Bình có công suất trên 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc Công ty Cổ phần đô thị Ninh Hòa (sau đây gọi tắt là Công ty), đồng thời lấy 08 mẫu nước để phân tích, kết quả như sau:

### **1. Việc thực hiện chế độ nội kiểm tại Công ty**

- Tại thời điểm kiểm tra, các nhà máy nước thuộc Công ty đang áp dụng QCVN 01:2009/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống” để quản lý chất lượng nước;

- Các nhà máy nước có lập hồ sơ theo dõi, quản lý chất lượng nước; có thực hiện chế độ báo cáo và chế độ công khai thông tin chất lượng nước đúng quy định;

- Về công tác nội kiểm chất lượng nước: Các nhà máy đã thực hiện xét nghiệm chỉ tiêu nhóm A, B với tần suất và số lượng mẫu đúng quy định.

+ Công ty có thực hiện xét nghiệm chỉ tiêu nhóm C với tần suất 02 năm/lần đúng quy định. Tuy nhiên, hiện chỉ mới xét nghiệm 06 mẫu nước tại 06 NMN so với 9 mẫu theo quy định (căn cứ đặc điểm của mạng lưới cấp nước và số người dân được cấp nước bởi Công ty (trên 100.000 dân) thì cần lấy ít nhất 09 mẫu/lần);

- Hồ sơ thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được xây dựng và triển khai thực hiện nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Công ty chưa thực hiện công bố hợp quy theo quy định tại Thông tư 41/TT-BYT của Bộ Y tế.

### **2. Kết quả xét nghiệm mẫu nước**

- Cả 08/08 mẫu nước được lấy để kiểm tra đều cho kết quả đạt quy chuẩn QCVN 01:2009/BYT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống”.

*Đính kèm kết quả tại Phụ lục.*

### **3. Kết luận**

- Công ty đã thực hiện việc lưu trữ và quản lý hồ sơ theo dõi về chất lượng nước sạch đúng quy định:

+ Có lập hồ sơ theo dõi quản lý chất lượng nước;

+ Công tác nội kiểm đảm bảo tần suất thử nghiệm đối với các thông số chất lượng nước sạch nhóm A, B, C. Số lượng mẫu mỗi lần nội kiểm đầy đủ theo quy định đối với các thông số chất lượng nước sạch nhóm A, B.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo, công khai kết quả chất lượng nước trên trang thông tin điện tử của nhà máy và trên phần mềm GIS của UBND tỉnh đúng quy định.

- Một số vấn đề tồn tại:

+ Số mẫu nội kiểm các chỉ tiêu nhóm C giai đoạn 2020 – 2021 chưa đủ theo quy định. Hiện đã thực hiện 06/09 mẫu.

+ Công ty có xây dựng kế hoạch cấp nước an toàn tuy nhiên chưa được duyệt bởi cơ quan có thẩm quyền;

+ Công ty chưa hoàn thiện hồ sơ công bố hợp quy để trình Sở Y tế phê duyệt.

### **4. Kiến nghị đến Công ty**

- Tiếp tục duy trì công tác quản lý, đảm bảo chất lượng nước, đặc biệt là đảm bảo nồng độ Clo dư theo tiêu chuẩn theo quy định.

- Tăng số lượng mẫu nội kiểm đối với các thông số chất lượng nước sạch nhóm C theo đúng quy định ít nhất là 09 mẫu/lần (lấy bổ sung 03 mẫu ở giữa mạng và cuối phân phối nước cho hộ gia đình).

- Sớm hoàn thiện kế hoạch cấp nước an toàn trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Khẩn trương hoàn thiện hồ sơ công bố hợp quy gửi về Sở Y tế.

Trên đây là kết quả kiểm tra, giám sát chất lượng nước tại Nhà máy nước có công suất trên 1000m<sup>3</sup>/ngày đêm thuộc Công ty Cổ phần đô thị Ninh Hòa, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật kính báo và đề nghị Quý đơn vị thực hiện các kiến nghị trên.

Trân trọng cảm ơn./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (VBĐT);
- Sở Y tế (VBĐT, đề b/cáo);
- Lãnh đạo TTKSBT (VBĐT);
- Lưu: VT, Khoa SKMT&YTTH.

**GIÁM ĐỐC**

**Huỳnh Văn Đông**